TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2024/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 4 - 2024
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Bửu Thương
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chưởng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lâm Trí V, sinh năm: 1981; Địa chỉ cư trú: Đường T, Khóm X, Phường Y, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Lâm Kim S, sinh năm: 1981; Địa chỉ cư trú: Số B đường N, khóm X, Phường Z, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Ông Lâm Trí V trình bày tại đơn khởi kiện và được bổ sung tại phiên tòa như sau:

Về hôn nhân: Năm 2004, ông và bà Lâm Kim S tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, hay cự cãi và đánh nhau. Ông xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà S.

Về nuôi con chung: Ông và bà S có 02 người con chung là Lâm Gia Hân, sinh năm 2005, đã trưởng thành và Lâm Kim Phương, sinh ngày 15/3/20174, đang sống với ông. Khi ly hôn, ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu bà S cấp dưỡng cho con.

Về tài sản và nợ chung: Ông xác định không có, không yêu cầu.

Bị đơn bà Lâm Kim S trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2004, bà và ông Lâm Chí Vũ chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, hay cự cãi. Bà đồng ý ly hôn với ông V.

Về nuôi con chung: Bà và ông V có 02 người con chung đúng như ông V trình bày. Cháu Lâm Gia Hân, sinh năm 2005 đã trưởng thành, còn cháu Lâm Kim Phương, sinh ngày 15/3/2014 bà đồng ý giao cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng cho con.

Về tài sản và nợ chung: Bà xác định không có, không yêu cầu.

Do điều kiện đi làm ăn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn bà Lâm Kim S có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về hôn nhân*: Năm 2004, ông Lâm Trí V và bà Lâm Kim S tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ. Ông V yêu cầu xin ly hôn với bà S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân phải được xây dựng và vun đắp từ hai bên bằng tình cảm, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện công việc trong gia đình. Tại phiên tòa ông V xác định vợ chồng bất đồng quan điểm, hay cự cãi nhau và thậm chí đánh nhau. Ông không còn tình cảm và xin ly hôn với bà S. Bà S đồng ý ly hôn với ông V. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa ông V và bà S không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông V được ly hôn với bà S.

[3] *Về con chung*: Ông và bà S có 02 người con chung là Lâm Gia Hân, sinh năm 2005, đã trưởng thành và Lâm Kim Phương, sinh ngày 15/3/2014, đang sống với ông V. Khi ly hôn, bà S đồng ý giao cháu Phương cho ông V nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của cháu Phương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông V được tiếp tục nuôi cháu Phương. Bà S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, ông V không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với bà S nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông V và bà S xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[6] *Về án phí*: Ông V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Lâm Trí V và bà Lâm Kim S.

2. Về con chung: Giao con chung Lâm Kim Phương, sinh ngày 15/3/2014 cho ông Lâm Trí V trực tiếp nuôi dưỡng. Bà S không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông V và bà S xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Ông V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 28/02/2024, ông V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008151 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy đinh tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Phòng KT-NV và THA TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND thị trấn Hộ Phòng, TX.Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Hoàng Đắc